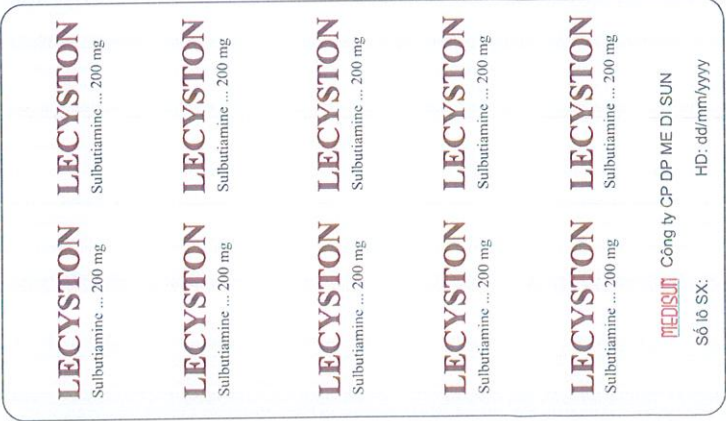
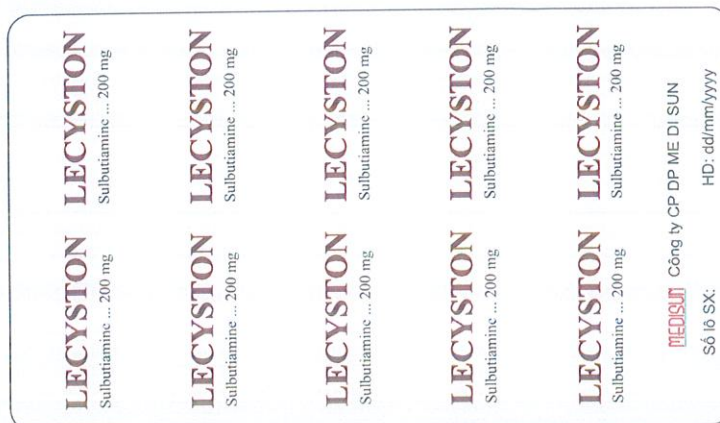










LECYSTON

Để xa tầm tay trẻ em

Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng

*Thông báo ngay cho bác sĩ hoặc dược sĩ những tác dụng
không mong muốn gặp phải khi sử dụng thuốc*

1. THÀNH PHẦN, HÀM LƯỢNG CỦA THUỐC: Mỗi viên nén bao phim chứa:

Thành phần dược chất: Sulbutiamine 200 mg

Thành phần tá dược: Tinh bột ngô, Lactose monohydrat, Magnesi stearat, Croscarmellose sodium, Povidone K30, Colloidal silicon dioxid khan, Talc, Hydroxypropyl methycellulose, Titan dioxid, Polyethylene glycol 6000, Polysorbat 80 (tween 80).

2. DẠNG BÀO CHẾ:

Viên nén bao phim.

Mô tả viên: Viên nén bao phim màu trắng ép trong vòm.

3. CHỈ ĐỊNH:

Điều trị tình trạng ức chế thể lực hoặc tâm thần với suy giảm hoạt động và trạng thái suy nhược.

4. CÁCH DÙNG – LIỀU DÙNG:

Cách dùng

Nuốt cả viên thuốc với 1 ly nước lớn, vào giữa bữa sáng và bữa trưa.

Liều dùng

Chỉ sử dụng đối với người lớn

Liều dùng: 2-3 viên/ ngày.

Thời gian điều trị được giới hạn đến 4 tuần.

5. CHỐNG CHỈ ĐỊNH:

Quá mẫn với bất cứ thành phần nào của thuốc.

6. CẢNH BÁO VÀ THẬN TRỌNG KHI DÙNG THUỐC:

Thuốc này có chứa dưới 1 mmol (23 mg) natri trong mỗi 503,51 mg, về cơ bản được xem như 'không chứa natri'.

Bệnh nhân có vấn đề di truyền hiếm gặp về không dung nạp galactose, thiếu hụt Lactase hoặc kém hấp thu glucose-galactose không nên dùng thuốc này.

7. SỬ DỤNG THUỐC CHO PHỤ NỮ CÓ THAI VÀ CHO CON BÚ:

Phụ nữ có thai:

Không có thông tin báo cáo Sulbutiamine gây quái thai hay ảnh hưởng đến thai nhi nhưng vì lý do thận trọng không nên sử dụng LECYSTON cho phụ nữ có thai.

Phụ nữ cho con bú

Không có thông tin về việc LECYSTON có thể đi vào sữa mẹ hay không nên không dùng cho phụ nữ cho con bú.

8. ẢNH HƯỞNG CỦA THUỐC LÊN KHẢ NĂNG LÁI XE, VẬN HÀNH MÁY MÓC:

Có khả năng ảnh hưởng đến thần kinh nên cần khuyến cáo bệnh nhân không lái xe và vận hành máy móc.

9. TƯƠNG TÁC, TƯƠNG Kỵ CỦA THUỐC:

Tương tác của thuốc:

Chưa có thông tin.

Tương kỵ của thuốc:

Do không có các nghiên cứu về tính tương kỵ của thuốc, không trộn lẫn thuốc này với các thuốc khác.

10. TÁC DỤNG KHÔNG MONG MUỐN CỦA THUỐC:

Có khả năng ảnh hưởng đến thần kinh (run, mệt mỏi, đau đầu, kích động), dị ứng da và rối loạn tiêu hóa.

Báo cáo các phản ứng có hại nghi ngờ

Cần thông báo cho bác sỹ, dược sỹ đối với các phản ứng có hại có thể gặp phải khi sử dụng thuốc hoặc báo cáo các phản ứng có hại của thuốc về Trung tâm Thông tin thuốc và Theo dõi phản ứng có hại của thuốc

11. QUÁ LIỀU VÀ CÁCH XỬ TRÍ:

Triệu chứng: Trong trường hợp uống một lượng lớn Sulbutiamine, có thể gây kích động, hưng phấn và run rẩy các chi.

Xử trí: Những triệu chứng này thoáng qua, tạm thời và qua nhanh không để lại di chứng.

12. QUY CÁCH ĐÓNG GÓI:

Hộp 01 vỉ x 10 viên, Hộp 02 vỉ x 10 viên, Hộp 03 vỉ x 10 viên.

13. BẢO QUẢN:

Bảo quản trong bao bì kín, tránh ánh sáng, ở nhiệt độ dưới 30°C.

14. HẠN DÙNG:

36 tháng kể từ ngày sản xuất.

15. TIÊU CHUẨN CHẤT LƯỢNG: TCCS

16. TÊN, ĐỊA CHỈ CỦA CƠ SỞ SẢN XUẤT THUỐC:

Cơ sở sản xuất: Công ty cổ phần Dược Phẩm ME DI SUN

Địa chỉ: 521 An Lợi, Hoà Lợi, Bến Cát, Bình Dương.

Điện thoại: 0274 3589 036 – Fax: 0274 3589 297